

Thực trạng văn hoá đọc của sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương - Nha Trang

Hà Ý Nhi*

*SV Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương – Nha Trang

Received: 01/7/2024; Accepted: 20/7/2024; Published: 31/7/2024

Abstract: Reading culture is extremely important in learning and research process of students. The reading of students does not only form a habit of reading and reading comprehension, but also reach a higher level in critically reading and applying their knowledge in learning. In this article, author analyzes the situation and draw basic remarks about the reading culture of students at Nha Trang National College of Pedagogy.

Keywords: Reading culture, students, Nha Trang National College of Pedagogy

1. Mở đầu

Đối với sinh viên (SV) ngành Giáo dục mầm non (GDMN), việc tìm tòi, tiếp thu và lĩnh hội tri thức không chỉ nhằm trau dồi, nâng cao kiến thức nghề nghiệp mà còn là bồi dưỡng văn hoá và hoàn thiện nhân cách bản thân. Hiện nay, có nhiều phương tiện và hình thức giáo dục để người học tiếp thu nền tri thức, trong đó văn hoá đọc được xem là yếu tố không thể thiếu trên con đường học tập, nghiên cứu của mỗi SV.

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương - Nha Trang (CĐSP TUNT) là cơ sở đào tạo giáo viên mầm non (GV MN) trình độ Cao đẳng với hơn 30 năm xây dựng và phát triển ở khu vực miền Trung và Tây Nguyên. Chất lượng đào tạo SV ngành GDMN của nhà trường luôn được xã hội đánh giá cao trên mọi phương diện nhờ vào sự chú trọng nâng cao công tác đào tạo chuyên môn; khuyến khích tinh thần tự học, tự nghiên cứu và xây dựng văn hoá đọc cho SV trong nhà trường. Tuy nhiên, hiện nay không phải tất cả SV đều đã hình thành thói quen đọc, cũng như không phải tất cả SV đáp ứng được các yêu cầu về kỹ năng làm việc với tài liệu. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập của SV nói riêng và chất lượng đào tạo của nhà trường nói chung. Do đó, việc nghiên cứu về văn hoá đọc của SV tại Trường CĐSP TUNT là cần thiết để làm căn cứ cho Ban Giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch và đề xuất các giải pháp cần thiết giúp văn hoá đọc của SV ngày một tốt hơn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận

Văn hoá là một hệ thống các giá trị chuẩn mực xã hội biểu hiện ra trong mọi lối sống, nếp sống vật chất và tinh thần của một cộng đồng người hay một quốc gia [1].

Văn hoá đọc: Là một khái niệm có hai nghĩa, một nghĩa rộng và một nghĩa hẹp. Văn hoá đọc, theo nghĩa rộng, đó là nền văn hoá đọc của mỗi quốc gia thể hiện qua chủ trương, đường lối, chính sách của Nhà nước, của cộng đồng và ý thức của mỗi thanh niên trong xã hội về xây dựng phát triển CSVN (thư viện, phòng đọc; xuất bản phát hành sách, tài liệu...) nhằm phát triển văn hoá đọc. Văn hoá đọc, theo nghĩa hẹp là đọc có văn hoá, đó là ứng xử đối với việc đọc: thể hiện qua thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc của mỗi người đọc [2].

2.2. Thực trạng văn hoá đọc của SV Trường CĐSP Trung ương - Nha Trang

Để có cơ sở đánh giá thực trạng văn hoá đọc của SV Trường CĐSP TUNT, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 1013 SV, sử dụng phương pháp khảo sát bằng bảng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến trên Google Form để thu thập các thông tin và số liệu cần thiết.

Thực trạng văn hoá đọc của SV Trường CĐSP TUNT được phân tích trên những nét cơ bản sau:

2.2.1. Việc sử dụng quỹ thời gian cho việc đọc của SV

Bảng 2.1. Hoạt động chủ yếu trong thời gian nhàn rỗi của SV

TT	Loại hoạt động	Tỉ lệ phần trăm (%)
1	Truy cập mạng xã hội	33,2
2	Học bài, đọc nghiên cứu tài liệu	10,1
3	Đọc sách/truyện giải trí	12,2
4	Xem tivi, nghe nhạc	7,3
5	Tham gia hoạt động ngoại khoá, CLB	21
6	Đi làm thêm	4,5
7	Chơi thể thao	8,4
8	Đi mua sắm, tán gẫu	1,7
9	Khác (chơi game, đi biểu diễn...)	1,4

Kết quả khảo sát bảng 2.1 cho thấy, tỷ lệ SV sử

dụng thời gian nhàn rỗi ngoài giờ học vào việc truy cập mạng xã hội là cao nhất (chiếm 33,2%), tiếp đó là tham gia hoạt động ngoại khóa – CLB (chiếm 21%), kế đến là đọc sách/truyện giải trí (chiếm 12,2%), tiếp theo là học bài – nghiên cứu tài liệu (chiếm 10,1%). Như vậy, chúng tôi nhận thấy SV đã bị văn hóa nghe nhìn lôi cuốn mạnh hơn là văn hóa đọc trong khi đó văn hóa nghe nhìn thường chỉ nặng về tính thông tin và giải trí và nhẹ về tính giáo dục, bồi dưỡng tri thức.

Bảng 2.2. Thời gian trung bình dành cho việc đọc của SV

TT	Thời gian trung bình	Tỉ lệ phần trăm (%)
1	Dưới 30 phút	32,2
2	Từ 30 phút - 1 tiếng	55,2
3	Từ 1 tiếng đến 2 tiếng	10,1
4	Từ 2 tiếng đến 3 tiếng	2,4
5	Từ 4 tiếng trở lên	0

Kết quả khảo sát bảng 2.2 cho thấy, tỷ lệ SV dành thời gian từ 30 phút đến 1 tiếng cho việc đọc chiếm tỷ lệ cao nhất (chiếm 55,2%), dưới 30 phút (chiếm 32,2%). Số SV dành thời gian đọc từ 2 – 3 tiếng chiếm tỷ lệ rất thấp là 2,4% và hoàn toàn không có SV nào dành 4 tiếng trở lên cho việc đọc. Như vậy, chúng tôi nhận thấy SV Trường CĐSPTUNT đang dành rất ít thời gian cho việc đọc, chỉ từ 30 phút đến 1 tiếng.

2.2.2. Khả năng định hướng trong việc đọc của SV

Bảng 2.3. Mục đích đọc của SV

TT	Mục đích đọc	Tỉ lệ phần trăm (%)
1	Phục vụ học tập	48,3
2	Giải trí	4,9
3	Mở rộng thêm kiến thức	45,8

Kết quả khảo sát bảng 2.3 cho thấy, mục đích đọc sách để phục vụ học tập chiếm tỷ lệ cao nhất là 48,3% , đọc để mở rộng kiến thức (chiếm 45,8%). Như vậy, chúng tôi nhận thấy, mục đích đọc của SV Trường CĐSPTUNT là nhằm phục vụ cho hoạt động học tập, mở rộng kiến thức và ít xem việc đọc như một phương tiện giải trí.

Bảng 2.4. Thể loại đọc của SV

TT	Thể loại sách	Tỉ lệ phần trăm (%)
1	Tiểu thuyết	29,3
2	Sách chuyên ngành	49
3	Sách kiến thức phổ thông	21,7

Kết quả khảo sát bảng 2.4 cho thấy, loại sách mà SV chọn đọc nhiều nhất là sách chuyên ngành (chiếm 49%); loại sách kiến thức phổ thông không chiếm tỉ lệ cao, chỉ đạt 29,3%. Qua khảo sát, chúng tôi thấy SV Trường CĐSPTUNT chủ yếu đọc sách,

tài liệu liên quan đến chuyên ngành gắn liền với việc học của bản thân và ít quan tâm đến những dòng sách kiến thức phổ thông hướng đến việc trau dồi thêm đa dạng các hiểu biết về nhiều lĩnh vực đời sống xã hội và con người.

Bảng 2.5. Tiêu chí lựa chọn sách, tài liệu của SV

TT	Tiêu chí lựa chọn sách	Tỉ lệ phần trăm (%)
1	Uy tín của tác giả	7,3
2	Tên tài liệu	10,5
3	Thời gian xuất bản	1
4	Nhà xuất bản	2,8
5	Nội dung phù hợp với nhu cầu	72
6	Nội dung có tính khoa học	6,6

Kết quả khảo sát bảng 2.5 cho thấy, việc lựa chọn sách theo nội dung phù hợp với nhu cầu chiếm tỉ lệ 71%, tên tài liệu chiếm 10,5%, uy tín tác giả chiếm 7,3%; một tỉ lệ nhỏ SV chú ý đến thời gian xuất bản và nhà xuất bản. Như vậy, một cách rõ ràng, tiêu chí đầu tiên lựa chọn sách của đa số SV Trường CĐSPTUNT là hướng đến tìm kiếm nội dung sách phù hợp với nhu cầu đọc của bản thân.

Bảng 2.6. Cách thức đọc của SV

TT	Cách thức đọc	Tỉ lệ phần trăm (%)
1	Đọc từ đơn giản đến phức tạp	49,6
2	Đọc những vấn đề hứng thú trước tiên	22,4
3	Chỉ đọc phần liên quan đến nội dung nghiên cứu	28

Kết quả khảo sát bảng 2.6 cho thấy, cách thức đọc được SV lựa chọn nhiều nhất là đọc từ đơn giản đến phức tạp (chiếm 49,6%), chỉ đọc phần liên quan đến nội dung nghiên cứu (chiếm 28%), có một nhóm SV chọn đọc những vấn đề hứng thú trước tiên (chiếm 22,4%). Như vậy, có thể thấy, số đông SV Trường CĐSPTUNT thường thích đọc sách từ nội dung đơn giản đến nội dung phức tạp. Cách đọc sách này thể hiện thao tác tư duy lựa chọn có tính hệ thống và liên tục của người đọc. Bên cạnh đó cũng có một bộ phận SV khác thích tập trung đọc những phần trọng tâm, đọc nội dung chính mà mình cần nghiên cứu hoặc ưu tiên chọn đọc những nội dung hấp dẫn để khơi gợi cảm hứng đọc.

2.2.3. Thái độ của SV với việc đọc

Bảng 2.7. Mức độ hoàn thành việc đọc của SV

TT	Mức độ trung bình hoàn thành việc đọc	Tỉ lệ phần trăm (%)
	Đọc hết sách	23,8
	Đọc được 70% nội dung	33,6
	Đọc được 50% nội dung	37
	Đọc không quá 30% nội dung	5,6

Kết quả khảo sát bảng 2.7 cho thấy, số lượng SV đọc được 50% nội dung chiếm tỉ lệ cao nhất là 37%; đọc được 70% nội dung chiếm 33,6%; kể đến là đọc hết sách chiếm 23,8% và cuối cùng là đọc không quá 30% nội dung chiếm 5,6%. Như vậy, chúng tôi nhận thấy, mức độ trung bình hoàn thành việc đọc một cuốn sách của phân đông SV Trường CĐSPTUNT chỉ đạt được 50-70% nội dung sách. Đây là một vấn đề đáng quan ngại cho thấy thái độ chưa tích cực của SV với việc đọc sách. Nếu điều này kéo dài có thể hình thành nên một thói quen không tốt với việc đọc.

Bảng 2.8. Đánh giá mức độ quan trọng của việc đọc đối với SV

STT	Mức độ quan trọng của việc đọc	Tỉ lệ phần trăm (%)
1	Rất cần thiết	45,8
2	Cần thiết	50
3	Bình thường	3,5
4	Không cần thiết	0,7

Kết quả khảo sát bảng 2.8 cho thấy, trong số các SV tham gia khảo sát, có 50% SV cho rằng đọc sách là cần thiết; có 45,8% SV cho là rất cần thiết; có 3,5% SV cho là bình thường và 0,7% SV cho là không cần thiết. Như vậy, có thể thấy, hầu hết SV Trường CĐSPTUNT đã có nhận thức đúng mực về tầm quan trọng của việc đọc và chỉ một bộ phận nhỏ SV chưa nhận thấy sự cần thiết của việc đọc.

2.3. Một số nhận xét

2.3.1. Điểm mạnh

- SV có nhu cầu đọc cao đối với các tài liệu chuyên môn và ưu tiên lựa chọn sách phù hợp với nhu cầu đọc của bản thân.

- Với mục đích đọc sách, tài liệu chủ yếu là phục vụ nhu cầu học tập và mở rộng kiến thức nên nhu cầu đọc của SV hướng vào các loại sách chuyên ngành.

- Đa số SV xem trọng tầm quan trọng và việc cần thiết phải đọc sách.

2.3.2. Điểm yếu

- Mặc dù SV đánh giá cao tầm quan trọng của việc đọc, song thời gian SV dành thời gian cho việc đọc còn rất ít. Các hoạt động giải trí (truy cập mạng xã hội; đọc sách/truyện giải trí) và tham gia các hoạt động ngoại khoá vẫn chủ yếu được SV lựa chọn trong thời gian nhàn rỗi.

- SV chưa có ý thức lập kế hoạch đọc, còn đọc tùy hứng dẫn đến tình trạng không đọc được hết sách.

- Một bộ phận SV chưa biết khai thác và trau dồi mở rộng kiến thức đời sống, xã hội, con người từ đa dạng thể loại sách khác nhau ngoài sách học tập chuyên ngành.

2.4. Biện pháp nâng cao văn hoá đọc của SV Trường CĐSP Trung ương - Nha Trang

Đối với một SV GDMN, việc đọc sách là một điều cần thiết, bởi vì kiến thức thu được có thể sử dụng cho việc học các môn chuyên ngành, làm nghiên cứu khoa học, thậm chí còn hỗ trợ cho việc tự nghiên cứu khi đi làm sau này. Chính vì vậy, cần phải có những động thái để thúc đẩy SV Trường CĐSPTUNT đọc nhiều hơn nữa. Bài viết đề ra một số giải pháp như sau:

- Giảng viên giao cho SV đọc những tài liệu liên quan đến môn học và những tài liệu khác không liên quan đến môn học nhưng có hữu ích trong công việc sau này.

- Định hướng cách đọc cho SV, có thể đặt ra những câu hỏi trước bắt buộc SV phải đọc sách, tài liệu mới trả lời được.

- Có thể gợi ý nguồn tài liệu để SV tìm kiếm.

- Đoàn Thanh niên - Hội SV tổ chức các hoạt động thi đọc sách, viết cảm tưởng về sách hoặc tổ chức các trò chơi Quizz đố về một cuốn sách được chọn (tổ chức 2 – 3 lần/học kì).

- Bản thân SV cũng phải nỗ lực thay đổi thói quen đọc, trau dồi kĩ năng và phương pháp để có cách đọc hiệu quả, biết tóm tắt và rút ra ý nghĩa cho mỗi nội dung đọc được.

3. Kết luận

Việc hình thành văn hoá đọc đối với SV Trường CĐSPTUNT rất cần sự nỗ lực cố gắng không chỉ của SV mà còn là của các thầy cô ở các khoa. Muốn nâng cao chất lượng đào tạo và tri thức chuyên ngành, giúp SV có kiến thức sâu rộng và ngày càng nâng cao qua từng khoá thì việc thúc đẩy văn hoá đọc là điều vô cùng cần thiết. Mong rằng với kết quả chỉ ra của khảo sát này đã phần nào giúp cho Ban Giám hiệu nhà trường và các khoa làm căn cứ trong việc xây dựng kế hoạch và sự hỗ trợ cần thiết giúp văn hoá đọc của SV Trường CĐSPTUNT ngày một tốt hơn.

Tài liệu tham khảo

[1]. Trường CĐSP Trung ương - Nha Trang (2018), *Cơ sở văn hóa Việt Nam (Tài liệu học tập – lưu hành nội bộ)*, Nha Trang

[2]. Nguyễn Hữu Viêm (2009), *Văn hoá đọc và phát triển văn hoá đọc ở Việt Nam*. Tra cứu từ: <http://www.nlv.gov.vn/nlv/index.php/20091119239/Van-hoa-doc/Van-hoa-doc-va-phat-trien-van-hoa-doc-o-Viet-Nam.html>

[3] Trần Thị Minh Nguyệt (2009), *Văn hoá đọc trong xã hội thông tin*, Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật (297), tr. 29-31.